

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS GIA THUY



NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI KÌ II KHỐI 7

Họ và tên học sinh:

Lớp :

Năm học 2024-2025

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

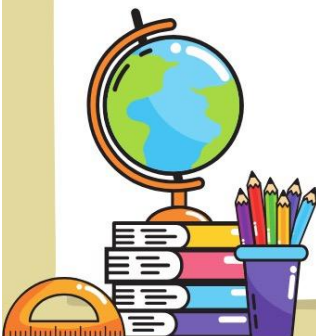


TRƯỜNG THCS GIA THỤY

LỊCH THI CUỐI KỲ - HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025

Tuần	Thứ/ ngày	Môn	Khối/ Lớp	Tiết	TG làm bài	Ghi chú
30	Thứ Hai (14/4)	Công nghệ	6,7,8	4	45 phút	* Môn: - Giáo dục thể chất - Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc) - HĐTN, HN - GD địa phương - Ngoại ngữ 2 (Nhật, Đức, Hàn: Có lịch riêng) Giáo viên dạy sắp xếp kiểm tra theo TKB tuần 30, 31; GV lưu minh chứng kiểm tra phù hợp với đặc trưng bộ môn.
	Thứ Ba (15/4)	Lịch sử và Địa lý	6,7,8	1,2	60 phút	
	Thứ Tư (16/4)	Tin	6,7,8	2	45 phút	
	Thứ Năm (17/4)	GDCD	6,7,8	3	45 phút	
	Thứ Sáu (18/4)	KHTN	6,7,8	1,2	90 phút	
31	Thứ Hai (21/4)	Ngữ văn	6,7,8	3,4	90 phút	
	Thứ Tư (23/4)	Toán	6,7,8	1,2	90 phút	
	Thứ Sáu (25/4)	Tiếng Anh	6,7,8	3,4	60 phút	

BAN GIÁM HIỆU



Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

MỤC LỤC

Môn	Trang
Toán	4
Ngữ văn	8
Tiếng Anh	9
Khoa học tự nhiên	13
Lịch sử	19
Địa lí	21
Giáo dục công dân	23
Tin học	25
Công nghệ	26
Giáo dục địa phương	28
Hoạt động trải nghiệm	29
Giáo dục thể chất	29
Nghệ thuật	29

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 1

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Toán – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

II. PHẠM VI ÔN TẬP

- Đại số: Các kiến thức của chương VI - Biểu thức đại số.
- Hình: Các kiến thức của chương VII - Tam giác.

III. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP THAM KHẢO

A. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Biểu thức nào sau đây là đơn thức một biến?

- A. $5 + x^2$ B. $5 - x^2$ C. $-5x^2$ D. $\frac{5}{x}$

Câu 2: Biểu thức nào sau đây **không phải** là đa thức một biến?

- A. $\frac{1}{2}x^2 - 3x + 0,75$ B. 0 C. $\frac{-4}{x^2} - x + 2$ D. $-5x^2$

Câu 3: Cho biểu thức $A = -2m + 3n$. Giá trị của biểu thức A tại $m = -2$; $n = 3$ là:

- A. 5 B. 13 C. -5 D. 0

Câu 4: Biểu thức đại số biểu thị “nửa hiệu của hai số a và b ” là:

- A. $a - b$ B. $\frac{a - b}{2}$ C. $a.b$ D. $a + b$

Câu 5: Phép tính $6y - 8y$ có kết quả là:

- A. $2y$ B. 2 C. $-2y$ D. -2

Câu 6: Kết quả của phép tính $12x^2 - 5x^2 + x^2$ là:

- A. $8x^2$ B. $7x^2$ C. $7x^6$ D. $8x^6$

Câu 7: Đa thức $4x^5 - 3x^4 + 15x^2 - 4x^5 - 9$ có bậc là:

- A. 16 B. 6 C. 4 D. 5

Câu 8: Cho đa thức $N(y) = 4y^6 - 5y^4 + y^2 - 9$, tổng của hệ số cao nhất với hệ số tự do bằng:

- A. 4 B. -9 C. 13 D. -5

Câu 9: $x = 3$ là nghiệm của đa thức nào trong các đa thức dưới đây?

- A. $A(x) = x^2 - 6$ B. $B(x) = x^2 - 2x - 3$ C. $C(x) = x + 3$ D. $D(x) = x^3 + 27$

Câu 10: Cho đa thức $A(t) = t^3 - 4t$. Khẳng định nào sau đây là **sai**?

- A. $A(0) = 0$ B. $A(2) = 0$ C. $A(-2) = 0$ D. $A(4) = 0$

Câu 11: Các nhà khoa học đã đưa ra công thức dự báo nhiệt độ trung bình trên bề mặt trái đất là $T = 0,02.t + 15$ ($^{\circ}\text{C}$), với t là số năm kể từ năm 1950. Với công thức trên thì nhiệt độ trung bình trên bề mặt trái đất ở năm 2022 là bao nhiêu?

- A. $16,46^{\circ}\text{C}$ B. $16,44^{\circ}\text{C}$ C. $55,44^{\circ}\text{C}$ D. $55,46^{\circ}\text{C}$

Câu 12: Giá trị biểu thức $M = 4x^3 + x - 2020$ tại $x = 2$ là:

- A. $M = -1986$ B. $M = -2054$
C. $M = -1968$ hoặc $M = -2054$ D. $M = -1986$ hoặc $M = -2054$

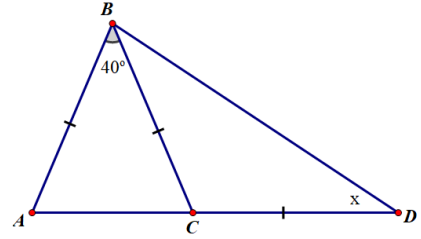
Câu 13: Cho tam giác ABC cân tại A có $B = 20^{\circ}$. Số đo góc A là:

- A. 160° B. 20° C. 40° D. 140°

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 14. Số đo x trong hình vẽ bên là:

- A. $x = 45^\circ$
 B. $x = 40^\circ$
 C. $x = 35^\circ$
 D. $x = 70^\circ$



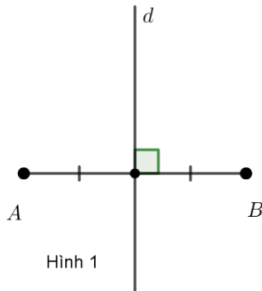
Câu 15: Từ một điểm A ở ngoài đường thẳng d , có bao nhiêu đường vuông góc có thể kẻ từ điểm A đến đường thẳng d ?

- A. 0 B. 1 C. 2 D. Vô số

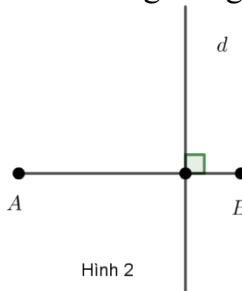
Câu 16: Cho $\triangle ABC$ nhọn có $A = C$; H là hình chiếu của B trên AC . Chọn khẳng định đúng trong các khẳng định sau:

- A. $AB = AC > AH$ B. $BC = AB > AH$ C. $AC = AB < AH$ D. $BC = AB < AH$

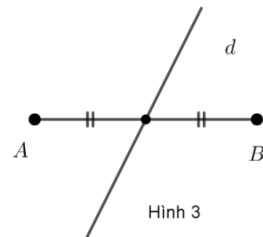
Câu 17: Hình nào dưới đây biểu diễn đường trung trực của đoạn thẳng AB ?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

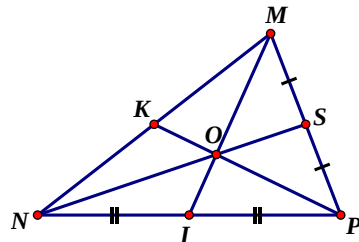
- A. Hình 1 B. Hình 2 C. Hình 3 D. Không có hình nào

Câu 18: Cho điểm C thuộc đường trung trực của đoạn AB . Biết $CA = 10$ cm. Độ dài đoạn thẳng CB bằng:

- A. 10 cm B. 20 cm C. 30 cm D. 5 cm

Câu 19: Cho hình vẽ sau. Tỉ số $\frac{KM}{MN}$ bằng:

- A. 2. B. $\frac{2}{3}$.
 C. $\frac{1}{3}$. D. $\frac{1}{2}$.



Câu 20: Cho $\triangle ABC$ có M là trung điểm của

trọng tâm của tam giác và $AG = 12$ cm. Độ dài đoạn thẳng GM là:

- A. 6 cm B. 8 cm C. 10 cm D. 4 cm

BC , G là

B. BÀI TẬP TỰ LUẬN

I. ĐẠI SỐ

Dạng 1: Tính giá trị biểu thức.

1) $A = 3x^2 - 2x + 1$ tại $x = -1$

3) $C = 3x^2 - 5x - 8$ tại $x = 2$

2) $B = \frac{1}{5}(xy)^3 \cdot \frac{2}{3}x^2$ tại $x = 2$; $y = -1$

4) $D = \frac{1}{2}x^2y - 2xy^2 + 1$ tại $x = 1$; $y = -1$

Dạng 2: Cộng, trừ đơn thức, đa thức:

Bài 1: Cho hai đa thức:

$$P(x) = x^2 + 5x^4 - 3x^3 + x^2 + 4x^4 + 3x^3 - x + 5$$

$$Q(x) = x - 5x^3 - x^2 - x^4 + 4x^3 - x^2 + 3x - 1$$

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- a) Thu gọn và sắp xếp các đa thức trên theo lũy thừa giảm dần của biến.
 b) Tính $P(x) + Q(x)$ và $P(x) - Q(x)$.

Bài 2: Cho hai đa thức:

$$f(x) = 2x^2 - 3x + x^3 - 4 + 6x - x^3 - 1$$

$$g(x) = 3 - 2x^3 + 1 - x + 2x^3 + x^2 + 3x$$

- a) Thu gọn và sắp xếp các đa thức trên theo lũy thừa giảm dần của biến.
 b) Tìm đa thức $h(x)$ sao cho $h(x) = f(x) - g(x)$.
 c) Tính $h(2)$; $h(-2)$.

Bài 3: Cho hai đa thức: $f(x) = x^3 - 2x^2 + 7x - 1$; $g(x) = x^3 - 2x^2 - x - 1$

- a) Tính $f(x) - g(x)$ và $f(x) + g(x)$.
 b) Tìm nghiệm của đa thức $f(x) - g(x)$.
 c) Tính giá trị của biểu thức $f(x) + g(x)$ tại $x = -\frac{3}{2}$.

Bài 4: Cho đa thức: $f(x) = 2x^6 + 3x^2 + 5x^3 - 2x^2 + 4x^4 - x^3 + 1 - 4x^3 - x^4$

- a) Thu gọn đa thức $f(x)$.
 b) Tính $f(-1)$; $f(1)$.
 c) Chứng tỏ rằng đa thức $f(x)$ không có nghiệm.

Dạng 3: Kiểm tra nghiệm của đa thức:

Bài 1: Kiểm tra xem $x = -2$ có là nghiệm của đa thức sau hay không?

$$A(x) = 2x - 4$$

$$C(x) = x^2 - 4x + 4$$

$$B(x) = -5x - 10$$

$$D(x) = 2x^2 + 4x$$

Bài 2: Tìm nghiệm của các đa thức sau:

- a) $3x - 12$ b) $5x - \frac{1}{3}$ c) $7 - 2x$ d) $3x + 2,1$
 e) $(5x + 5)(x - 3)$ f) $x(x + 2)(x - 4)$ g) $x^2 - 16$ h) $4x^2 - 1$

II. HÌNH HỌC

Bài 1: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường phân giác BI. Kẻ IK vuông góc với CB (K thuộc CB).

- a) Chứng minh $IA = IK$.
 b) Chứng minh BI là đường trung trực của AK.
 c) So sánh AI và IC.
 d) Kẻ CP vuông góc với BI. Vẽ điểm E sao cho P là trung điểm của EI.
 Chứng minh tam giác ICE cân và EC vuông góc với BC.

Bài 2: Cho ΔABC vuông tại A, vẽ trung tuyến AM ($M \in BC$). Từ M kẻ MH vuông góc với AC, trên tia đối của tia MH lấy điểm K sao cho $MK = MH$.

- a) Chứng minh $\Delta MHC = \Delta MKB$.
 b) Chứng minh $BK \parallel AC$.
 c) Gọi G là giao điểm của BH và AM, I là trung điểm của AB. Chứng minh I, G, C thẳng hàng.
 d) Chứng minh $GA + GC > GB$.

Bài 3: Cho tam giác ABC cân tại A có $\angle BAC > 90^\circ$. Đường thẳng qua B và vuông góc với AB cắt đường thẳng qua C và vuông góc với AC tại D.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- a) Chứng minh: $\triangle ABD = \triangle ACD$ và AD là đường phân giác của góc BAC.
 b) Đường thẳng qua B và vuông góc với BC cắt đường thẳng CA tại E.
 Chứng minh: Tam giác ABE cân và BA là đường trung tuyến của tam giác EBC.
 c) Gọi I là giao điểm của AD và BC và kẻ AK vuông góc với BE.

Chứng minh: $AI \parallel BE$ và $AI = \frac{1}{2} BE$.

III. BÀI TẬP THAM KHẢO KHÁC

Bài 1: Cho biểu thức $P = \frac{3a-b}{2a+7} + \frac{3b-a}{2b-7}$ (với $a \neq \frac{-7}{2}$ và $b \neq \frac{7}{2}$).

Tính giá trị của biểu thức P biết $a-b=7$.

Bài 2: Cho đa thức $P(x) = ax^2 + bx + c$ (a, b, c là hằng số) thỏa mãn $5a - 3b + 2c = 0$.

Chứng minh: $P(-1) \cdot P(-2) \leq 0$.

Bài 3: Cho $f(x) = ax^2 + bx + c$ và $13a + b = 0$, hỏi $f(10) \cdot f(3)$ có thể là số âm hay không?

Bài 4: Cho đa thức $f(x)$ thỏa mãn điều kiện: $x \cdot f(x+2020) = (x+2021) \cdot f(x)$.

Chứng minh đa thức $f(x)$ có ít nhất 2 nghiệm là 0 và (-2020) .

Bài 5: Cho $f(x) = x^{10} - 111x^9 + 111x^8 - 111x^7 + 111x^6 - 111x^5 + \dots + 111x^2 - 111x - 1908$.

Tính $f(110)$.

**TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI**

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Ngữ văn – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

1. Phần văn bản:

- Văn bản nghị luận
- Văn bản thông tin

*** Yêu cầu:**

- Nắm được kiến thức cơ bản, đặc điểm của thể loại văn nghị luận, văn bản thông tin.
- Cảm thụ một số chi tiết, hình ảnh đặc sắc.

2. Phần Tiếng Việt:

- Thuật ngữ
- Các biện pháp tu từ: nói quá, điệp ngữ, nhân hóa, so sánh, ẩn dụ, hoán dụ...
- Cước chú
- Từ Hán Việt
- Phó từ, số từ
- Biện pháp liên kết và từ ngữ liên kết

*** Yêu cầu:**

- Phát hiện và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ.
- Nhận diện được công dụng, chức năng của thuật ngữ.
- Xác định được nghĩa của những yếu tố Hán Việt.
- Nhận diện được cước chú, cách sử dụng cước chú.

3. Phần tạo lập văn bản:

- Nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến phản đối).
- Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.
- * Yêu cầu: Nắm được dạng bài, có kỹ năng làm bài.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP

1. Dạng bài trắc nghiệm xoay quanh những câu hỏi liên quan đến kiến thức trên.
2. Dạng bài viết: Củng cố kiến thức và rèn kỹ năng làm các dạng bài về:
 - a. Viết đoạn văn 8 - 12 câu nêu bài học (thông điệp) rút ra từ một văn bản đọc hiểu.
 - b. Dạng bài nhận diện kiến thức tiếng Việt và phân tích tác dụng biện pháp tu từ.
 - c. Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề đời sống (trình bày ý kiến phản đối).
 - d. Viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ NĂNG KHIẾU

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Tiếng Anh – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. CONTENTS

1. Phonetics:

- Pronunciation: Sounds /ei/, /ai/, /əu/, /au/
- Stress: 2-syllable words, 3-syllable words

2. Vocabulary: related to the topics: Traffic, Films, Festival around the world, energy sources, travelling in the future.

3. Grammar

a. tenses: the present simple, the present continuous, the past simple, the future simple

b. structures:

- It indicating distance
- How far/ How long
- Modal verbs: Should/shouldn't
- Connectors
- Yes/No questions
- possessive pronouns

II. EXERCISES

WRITTEN TEST

- Listen and choose the best answer
- Choose the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.
- Choose the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.
- Choose the best answer to each of the following questions.
- Read the following announcement and choose the correct option that best fits each of the numbered blanks
- Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.
- Choose the sentence that can end the text (in Question ...) most appropriately.
- Choose the correct option that best fits each of the numbered blanks
- Choose the closest meaning to the original sentence in each of the following questions.
- Choose the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.
- Read the following sign or notice and choose the correct answer to each of the following questions.
- Read the passage and choose the correct answer to each of the following questions
- Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D to choose the correct option that best fits each of the numbered blanks

SPEAKING TEST

- Topic 1. Talk about traffic problems in big cities and solutions.
- Topic 2. Talk about your favorite film.
- Topic 3. Talk about a festival you attended.
- Topic 4. Talk about the ways to save energy.
- Topic 5. Talk about your favorite means of transport.

EXERCISES

Choose the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

- | | | | |
|--------------------------|--------------------|---------------------|------------------------|
| 1. A. night <u>ma</u> re | B. ca <u>n</u> dy | C. fa <u>n</u> tasy | D. ha <u>n</u> dlebars |
| 2. A. a <u>n</u> cient | B. pla <u>n</u> et | C. na <u>t</u> ural | D. ca <u>m</u> psite |

Choose the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

3. A. footpath B. contrast C. feature D. parade
 4. A. energy B. advantage C. driverless D. amazing

Choose the best answer to each of the following questions.

5. _____ does it take you to go to school?
 A. How often B. How long C. How many D. How far
 6. _____ her father is very strict, she loves him a lot.
 A. In spite of B. Despite C. Although D. However
 7. It is raining. You _____ wear your raincoat.
 A. have B. might C. would D. should
 8. _____ people _____ much faster thanks to super cars in ten years.
 A. Will- travel B. Do- travels C. Will - travelling D. Did- travell
 9. Is there _____ garden in your house?
 A. an B. the C. a D. Ø
 10. Electric cars don't pollute the environment because they don't have _____.
 A. roof B. wheels C. pedals D. fumes
 11. Please don't make so much noise. The baby _____ in the room.
 A. sleep B. am C. is sleeping D. are sleeping
 sleeping
 12. Peter and Linda are talking about travelling in the future.
 Lan: "Will it be able to travel across the oceans?"
 Hoa: " _____ "
 A. Good idea. B. It's probably won't. C. Yes, I hope. D. You should do that.

Read the following announcement and mark choose the correct option that best fits each of the numbered blanks from 13 to 16

Transportation: Public Transport Etiquette

Wait (13) _____ the bus stop until the bus arrives.
 Allow others to exit before you enter the bus.
 Always hold on to the handrails (14) _____ you are standing.
 (15) _____ your seat to elderly or disabled passengers.
 Do not play loud music on public transport.
 If you need to get off, (16) _____ the button.

- 13: A. on B. in C. at D. next
 14: A. while B. during C. before D. after
 15: A. Keep B. Take C. Give D. Get
 16: A. press B. pressing C. pressed D. pressure

Choose the correct answer to each of the following questions from 17 to 18.

17. Put the sentences (a-c) in the correct order, then fill in the blank to make a logical text.

English is spoken differently in many countries, and _____.

- a. These differences include different accents and local words.
 b. Knowing these differences can improve communication between people.
 c. Each form of English shows the unique culture and history of its speakers.
 A. a-b-c B. b-c-a C. a-c-b D. c-b-a

18. Choose the sentence that can end the text (in Question 17) most appropriately.

- A. Learning about different English forms helps us connect with people from different places.
 B. The variety of English shows the richness of global cultures.
 C. Knowing about different English types helps communication skills.
 D. The spread of English changes how people learn and use the language.

Choose the correct option that best fits each of the numbered blanks from 19 to 24.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

My uncle is working at a car company. His company is now developing a new flying car. The car will have solar panels on (19) _____ roof and wings, and it (20) _____ its battery as it moves. During light traffic, you can use roads. (21) _____ in heavy traffic, you can use the flight mode to avoid traffic. It will be able to (22) _____ eight passengers. The car will have an autopilot function, so a driver is not (23) _____. All passengers can relax, read books or play games while travelling.

I was (24) _____ the safety because it is driverless, but my uncle said it will be much safer than a traditional car. It will also be more comfortable and greener because it is solar-powered.

- | | | | |
|----------------------|-----------------|----------------|---------------|
| 19. A. it | B. it is | C. it's | D. its |
| 20. A. will charge | B. charge | C. is charging | D. charges |
| 21. A. But | B. And | C. So | D. Because |
| 22. A. carried | B. carries | C. carry | D. carrying |
| 23. A. important | B. useless | C. modern | D. good |
| 24. A. worried about | B. worried with | C. worried for | D. worried by |

Choose the closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.

25. This is my school bag.

- A. This school bag's is me.
- B. This school bag's is mine.
- C. This school bag is mime.
- D. This school bag's is my.

26. Does your father plan to travel Europe this summer?

- A. Is father travel Europe this summer?
- B. Does father travel Europe this summer?
- C. Did father travel Europe this summer?
- D. Will father travel Europe this summer?

Choose the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.

27. He/ not/ his homework/ now/

- A. he doesn't do his homework now?
- B. He isn't doing his homework now.
- C. He not doing his homework now.
- D. He is doing his homework now.

28. Although/ Nga/ stay up late/ she/ get up/ early/.

- A. Although Nga stayed up late, she got up early.
- B. Although Nga stayed up late, she get up early.
- C. Although Nga stays up late, she got up early.
- D. Although Nga stay up late, she got up early.

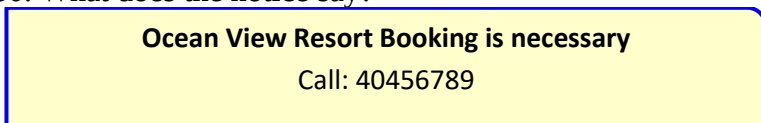
Read the following sign or notice and choose the correct answer to each of the following questions.

29. What does the sign say?



- A. School ahead.
- B. Road works ahead
- C. Pedestrian crossing ahead.
- D. Traffic light ahead.

30. What does the notice say?



- A. You need to book in advance to stay at Ocean View Resort.
- B. You can stay at Ocean View Resort without booking.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

- C. Booking is not allowed at Ocean View Resort.
 D. You are requested to stay at Ocean View Resort.

Read the passage and choose the correct answer to each of the following questions

My favorite movie is Minions. The main characters are Bob, Kelvin and Stuart. They are very funny. The funniest part was when Bob became King after Stuart tried to steal the crown from the queen Elizabeth. Minions are small little yellow pills that get into a lot of trouble. About Bob, Bob is the **youngest** minion with two round eyes. He has a **little** teddy bear **that** Bob always brings to anywhere he goes. About Kevin, Kevin wants to leave their master to see what was over all the snow, so he made a group to go find what was over the snow. About Stuart, Stuart loves ukuleles, and he is very lazy if he could, he would sleep all day and night eating Cheetos and drinking soda. I love this movie very much. I have seen all episodes of Minions before. I am looking forward to seeing the newest episode named: Minions: The Rise of Gru.

31. What is the best title for this passage

- A. Minions B. The favorite film C. a cartoon D. Favorite characters

32. Who is the youngest minion?

- A. Kelvin B. Stuart C. Bob D. unknown

33. The word "that" in line 5 refers to.....

- A. Bob B. Kelvin C. teddy bear D. Stuart

34. Which of the following sentences is NOT true?

- A. Bob has two round eyes.
 B. Kelvin made a group to go find what was over the snow.
 C. Stuart is very hard-working.
 D. Minions are very funny.

35. The word "youngest" is OPPOSITE in meaning to_____

- A. older B. elder C. oldest D. old

36. The phrase "little" is CLOSEST in meaning to_____

- A. small B. large C. giant D. huge

Four phrases/ sentences have been removed from the text below. For each question, mark the letter A, B, C, or D to choose the correct option that best fits each of the numbered blanks from 38 to 40.

Energy comes from different sources. Some sources,(37) _____are renewable. This means we can use them again and again. Other sources, like coal, oil, and gas, are non-renewable. They will run out one day. Renewable energy(38) _____ because it does not cause much pollution. Non-renewable energy is easy to use, but it can harm the Earth. Many people and countries are working to use more clean energy. Solar panels and wind turbines(39) _____. Using less energy and choosing clean sources(40) _____.

- A. is better for the environment
 B. like the sun, wind, and water,
 C. help produce electricity without pollution
 D. can help protect our planet

37. _____ 38. _____ 39. _____ 40. _____

----The end----

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 2

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn: KHTN 7
Năm học 2024 - 2025

A. NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Bài 13: Sự phản xạ ánh sáng

Bài 14: Nam châm

Bài 15: Từ trường

II. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP MINH HỌA THAM KHẢO.

Học sinh tham khảo một số dạng câu hỏi và bài tập sau:

1. TRẮC NGHIỆM

Phần I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Học sinh làm các bài tập trong sách BT KHTN7 sau: 13.3, 13.4, 13.5, 13.10, 13.11, 14.2, 15.1, 15.2, 15.4, 15.6

Học sinh làm các bài tập tham khảo sau:

Câu 1: Nam châm có thể hút được các vật liệu nào sau đây?

- A. Niken. B. Đồng. C. Nhôm. D. Thủy tinh.

Câu 2: Lực hút hoặc đẩy khi đưa hai nam châm lại gần nhau được gọi là:

- A. lực tương tác. B. lực từ. C. lực điện từ. D. Lực đẩy và lực đẩy.

Câu 3: Trong bệnh viện, bác sĩ có thể lấy các mảnh sắt nhỏ li ti ra khỏi mắt của bệnh nhân bằng dụng cụ nào sau đây?

- A. Nam châm. B. Kéo. C. Kim. D. Kẹp.

Câu 4: Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về sự định hướng của kim nam khi ở trạng thái cân bằng tự do?

A. Cực Bắc của nam châm chỉ về cực Đông địa lí, cực Nam của nam châm chỉ về cực Tây địa lí.

B. Cực Bắc của nam châm chỉ về cực Bắc địa lí, cực Nam của nam châm chỉ về cực Nam địa lí.

C. Cực Bắc của nam châm chỉ về cực Nam địa lí, cực Nam của nam châm chỉ về cực Bắc địa lí.

D. Các cực định hướng tự do không theo quy luật nào.

Câu 5: Có thể sử dụng dụng cụ nào sau đây để nhận biết từ trường?

- A. Bút thử điện B. Kim nam châm.

- C. Thanh nam châm. D. Thước nhựa

Câu 6: Câu nào sau đây là đúng khi nói về thí nghiệm tạo từ phổ của nam châm?

A. Có thể thu được từ phổ bằng cách rắc mạt sắt lên tấm nhựa đặt trong từ trường.

B. Nơi nào mạt sắt dày thì từ trường yếu.

C. Nơi nào mạt sắt thưa thì từ trường mạnh.

D. Mạt sắt sắp xếp dày nhất ở phần giữa của nam châm.

Câu 7: Nam châm điện có cấu tạo gồm:

A. nam châm và lõi sắt.

B. nam châm và nguồn điện.

C. cuộn dây dẫn và lõi sắt.

D. nam châm và cuộn dây dẫn.

Câu 8: Cách nào dưới đây có thể làm thay đổi lực từ của nam châm điện?

A. Thay đổi dòng điện chạy qua các vòng dây.

B. Sử dụng dây dẫn to để quấn quanh lõi sắt.

C. Sử dụng dây dẫn nhỏ để quấn quanh lõi sắt.

D. Sử dụng lõi thép có kích thước giống hệt lõi sắt để thay cho lõi sắt.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 9: Ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng có tính chất nào sau đây?

A. Ảnh ảo, không hứng được trên màn chắn, lớn bằng vật.

B. Ảnh ảo, không hứng được trên màn chắn, nhỏ hơn vật.

C. Ảnh thật, hứng được trên màn chắn, lớn bằng vật.

D. Ảnh thật, hứng được trên màn chắn, nhỏ hơn vật.

Câu 10. Một điểm sáng S đặt trước một gương phẳng một khoảng 5cm cho một ảnh S' cách gương một khoảng d'. Khoảng cách SS' lúc này là:

A. 5 cm.

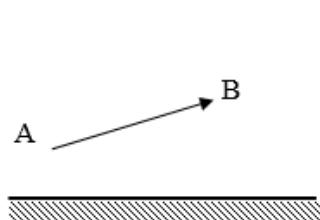
B. 10 cm.

C. 15 cm.

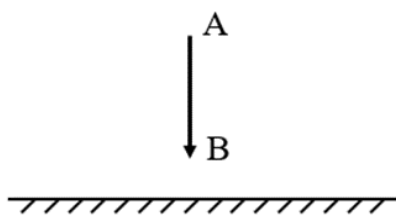
D. 20 cm.

2. TỰ LUẬN

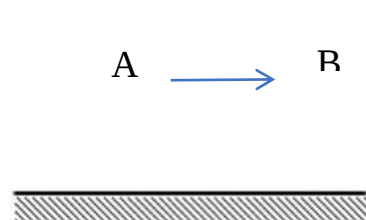
Bài 1. Hãy dựng ảnh của vật AB có hình mũi tên qua gương phẳng trong các trường hợp



Hình 1

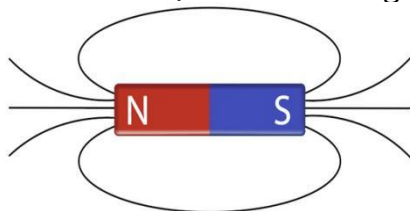


Hình 2

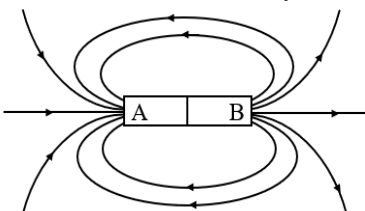


Hình 3

Bài 2. Xác định chiều đường sức từ ở hình 1. Xác định tên cực từ của nam châm ở hình 2



Hình 1



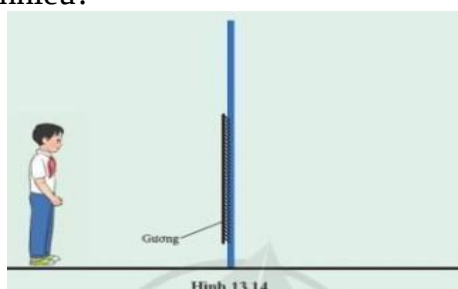
Hình 2

Bài 3. Một học sinh cao 1,6 m đứng trước gương phẳng cách gương phẳng 1,5m.

a. Nêu tính chất của ảnh qua gương phẳng

b. Tính khoảng cách từ ảnh tới gương, tính chiều cao của ảnh?

c. Nếu bạn học sinh di chuyển lại gần gương 0,4m thì khoảng cách giữa ảnh và vật là bao nhiêu?



Hình 13.14

B. CHẤT VÀ SỰ BIẾN ĐỔI CHẤT

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 4: Phân tử, đơn chất, hợp chất.

Bài 5: Giới thiệu về liên kết hóa học.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

1. Trắc nghiệm:

Dạng 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án

Câu 1. Đơn chất là những chất được tạo thành từ

A. một nguyên tố hóa học.

B. hai hoặc nhiều nguyên tố hóa học.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

C. một hỗn hợp chất. D. hai chất trộn lẫn với nhau.

Câu 2. Hợp chất là những chất được tạo thành từ

A. một nguyên tố hóa học. B. hai hoặc nhiều nguyên tố hóa học.

C. hai nguyên tố kim loại. D. hai chất trộn lẫn với nhau.

Câu 3. Chất nào sau đây là hợp chất?

A. Hydrogen được tạo thành do 2 nguyên tử H liên kết với nhau.

B. Carbon dioxide được tạo thành do 1 nguyên tử C liên kết với 2 nguyên tử O.

C. Nitrogen được tạo thành do 2 nguyên tử N liên kết với nhau.

D. Chlorine được tạo thành do 2 nguyên tử Cl liên kết với nhau.

Câu 4. Chất nào sau đây là đơn chất?

A. Nước được tạo thành do 2 nguyên tử H liên kết với 1 nguyên tử O.

B. Sulfur dioxide được tạo thành do 1 nguyên tử S liên kết với 2 nguyên tử O.

C. Fluorine được tạo thành do 2 nguyên tử F liên kết với nhau.

D. Sodium chloride tạo thành do 1 nguyên tử Na liên kết với 1 nguyên tử Cl.

Câu 5. Liên kết ion là liên kết được tạo thành bởi

A. một hoặc nhiều đôi electron dùng chung giữa hai nguyên tử.

B. lực hút giữa hai nguyên tố.

C. hạt nhân hút đôi electron dùng chung.

D. lực hút giữa ion dương và ion âm.

Câu 6. Liên kết cộng hóa trị là liên kết được tạo thành bởi

A. một hoặc nhiều đôi electron dùng chung giữa hai nguyên tử.

B. lực hút giữa ion dương và ion âm.

C. lực hút giữa nguyên tố kim loại và nguyên tố phi kim.

D. sự cho và nhận electron.

Câu 7. Chất được tạo thành nhờ liên kết cộng hóa trị giữa các nguyên tử được gọi là

A. hợp chất ion. B. chất cộng hóa trị.

C. đơn chất. D. chất tinh khiết.

Câu 8. Chất được tạo thành bởi các ion dương và ion âm được gọi là

A. chất cộng hóa trị. B. hợp chất.

C. hỗn hợp. D. hợp chất ion.

Câu 9. Nhóm gồm các hợp chất ion là

A. Hydrogen, calcium oxide.

B. Nitrogen, carbon dioxide.

C. Sodium chloride, calcium oxide.

D. Hydrogen chloride, Sodium chloride.

Câu 10. Nhóm gồm các chất cộng hóa trị là

A. Nitrogen, carbon dioxide.

B. Hydrogen, calcium oxide.

C. Hydrogen chloride, magnesium oxide.

D. Sodium chloride, calcium oxide.

2. Tự luận:

Tính khối lượng của các phân tử sau:

a. **Nitrogen** gồm 2 nguyên tử N liên kết với nhau.

b. **Hydrogen chloride** gồm 1 nguyên tử H liên kết với 1 nguyên tử Cl.

c. **Calcium chloride** gồm 1 nguyên tử Ca liên kết với 2 nguyên tử Cl.

d. **Copper(II) oxide** gồm 1 nguyên tử Cu liên kết với 1 nguyên tử O.

e. **Sulfuric acid** gồm 2 nguyên tử H, 1 nguyên tử S và 4 nguyên tử O.

f. **Magnesium carbonate** gồm 1 nguyên tử Mg, 1 nguyên tử C, 3 nguyên tử O.

C. VẬT SỐNG

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Bài 29. Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật.

Bài 30. Sinh trưởng và phát triển ở thực vật.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

1. TRẮC NGHIỆM: HS tham khảo câu hỏi trắc nghiệm bài 29,30 trong SBT KHTN 7

Dạng 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1. Sinh trưởng ở sinh vật là

- A. quá trình tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào.
- B. quá trình giảm về kích thước, khối lượng của cơ thể do giảm số lượng và kích thước của tế bào.
- C. quá trình biến đổi tạo nên các tế bào, mô, cơ quan và hình thành chức năng mới ở các giai đoạn.
- D. quá trình biến đổi tạo nên các tế bào, mô, cơ quan và không hình thành chức năng mới ở các giai đoạn.

Câu 2. Phát triển ở sinh vật là

- A. quá trình tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào.
- B. quá trình giảm về kích thước, khối lượng của cơ thể do giảm số lượng và kích thước của tế bào.
- C. quá trình biến đổi tạo nên các tế bào, mô, cơ quan và hình thành chức năng mới ở các giai đoạn.
- D. quá trình biến đổi tạo nên các tế bào, mô, cơ quan và không hình thành chức năng mới ở các giai đoạn.

Câu 3. Phát biểu nào đúng khi nói về mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển?

- A. Sinh trưởng và phát triển diễn ra độc lập, không liên quan đến nhau.
- B. Sinh trưởng là cơ sở cho phát triển, phát triển làm thay đổi và thúc đẩy sinh trưởng.
- C. Sinh trưởng chỉ diễn ra trước khi phát triển bắt đầu.
- D. Phát triển xảy ra trước, sau đó mới có sinh trưởng.

Câu 4. Cho một số biểu hiện dưới đây

- | | |
|--|--|
| (1) Hạt đỗ nảy mầm. | (4) Cây bưởi ra hoa. |
| (2) Cây phượng vĩ cao lên. | (5) Diện tích phiến lá tăng lên. |
| (3) Gà trống mới lớn bắt đầu biết gáy. | (6) Lợn con tăng cân từ 20 kg lên 25 kg. |

Biểu hiện của sinh trưởng là

- A. 2,5,6. B. 1,3,4. C. 1,2,3. D. 4,5,6.

Câu 5. Cho một số biểu hiện dưới đây

- (1) Quả to lên.
- (2) Xương và cơ bắp của trẻ em phát triển từ sơ sinh đến khi trưởng thành.
- (3) Chim non mọc lông đủ dày và có thể biết bay.
- (4) Trứng ếch nở thành nòng nọc sống dưới nước.
- (5) Hạt nảy mầm thành cây con.
- (6) Rễ cây dài ra, lan rộng trong đất

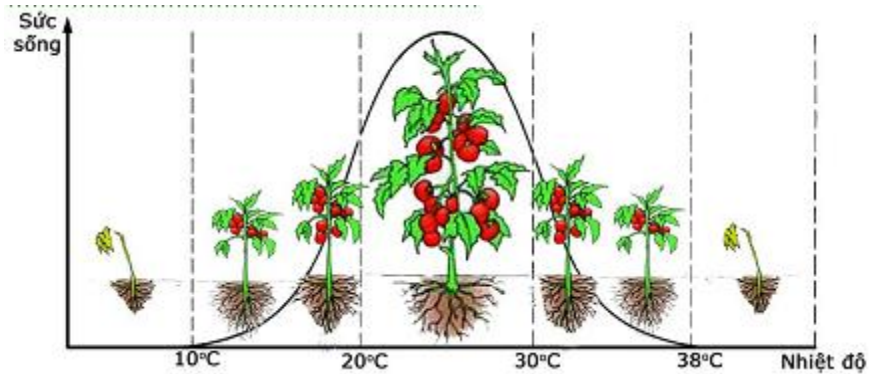
Biểu hiện của phát triển là

- A. 3,4,5. B. 1,2,6. C. 1,2,3. D. 4,5,6.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 6. Quan sát hình và cho biết khoảng nhiệt độ thích hợp để cây cà chua sinh trưởng và phát triển tốt nhất là

- A. 10⁰C đến 38⁰C.
- B. 20⁰C đến 30⁰C.
- C. dưới 10⁰C .
- D. trên 38⁰C.



Câu 7. Mô phân sinh đỉnh có chức năng giúp

- A. thân, cành, rễ tăng chiều dài.
- B. thân, cành, rễ tăng đường kính.
- C. quả lớn dần.
- D. hoa nở.

Câu 8. Ở cây Hai lá mầm, thân to ra là nhờ sự phân chia của tế bào thuộc mô phân sinh nào?

- A. Mô phân sinh đỉnh chồi.
- B. Mô phân sinh bên.
- C. Mô phân sinh lóng.
- D. Mô phân sinh đỉnh rễ.

Câu 9. Ở cây Một lá mầm như cây tre, dừa, cau... có

- A. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên.
- B. mô phân sinh lóng và mô phân sinh bên.
- C. mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh lóng.
- D. mô phân sinh bên và mô phân sinh đỉnh rễ.

Câu 10. Mô phân sinh đỉnh có ở bộ phận nào?

- A. Quả
- B. Hoa
- C. Lá
- D. Rễ

Dạng 2: Câu trắc nghiệm đúng/sai: Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc chọn sai

Câu 1. Trong các ứng dụng sinh trưởng và phát triển ở thực vật trong thực tiễn dưới đây, ứng dụng nào đúng, ứng dụng nào sai?

- a. Cung cấp nhiều nước, phân đạm cho cây lúa vào giai đoạn lúa đẻ nhánh.
- b. Để hoa lay ơn bền hơn và búp to hơn khi người ta dùng đèn chiếu sáng trên 16 giờ đồng hồ cho cây hoa lay ơn.
- c. Việc sử dụng đèn chiếu sáng bổ sung khoảng 5 giờ/đêm trong 15 – 20 ngày cho cây thanh long sẽ tạo ra điều kiện ngày dài nhân tạo nhằm mục đích kích thích rễ cây phát triển.
- d. Vụ xuân hè trồng cây bí đỏ, cây cà chua,..., vụ thu đông trồng cây su hào, rau cải,....

2. TỰ LUẬN

Câu 1. Em hãy nêu khái niệm và mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển ở sinh vật. Nêu các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Vì sao mùa đông cần cho gia súc ăn nhiều hơn, đặc biệt gia súc còn non?

Câu 2.

- a/ Nêu tên, vị trí và chức năng các loại mô phân sinh ở cây Một lá mầm và cây Hai lá mầm. Trình bày các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây cam theo sơ đồ H30.3 (SGK trang 142).
- b/ Nêu một số ví dụ về điều khiển yếu tố môi trường để kích thích sinh trưởng và phát triển ở thực vật.
- c/ Vì sao thường phải trồng cây đúng mùa vụ?
- d/ Muốn trồng cây trái vụ (VD: cây thanh long, cây xoài,...) vẫn đạt năng suất cao thì có thể có biện pháp nào?

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 9. Tháng 11-1426, nghĩa quân Lam Sơn đã mai phục và giành thắng lợi trước quân Minh ở đâu?

- A. Tốt Động – Chúc Động (Hà Nội).
- B. Chi Lăng – Xương Giang (Lạng Sơn – Bắc Ninh).
- C. Đông Quan (Hà Nội).
- D. Tây Đô (Thanh Hóa).

Câu 10. Hội thề Đông Quan diễn ra vào thời gian nào?

- A. 10/12/1427 B. 11/12/1427 C. 12/12/1427 D. 13/12/1427

Câu 11. Lê Lợi và bộ chỉ huy quyết định tiến quân ra Bắc vào

- A. tháng 8/1425. B. tháng 9/1426. C. tháng 9/1427. D. tháng 8/1426.

Câu 12. Người sáng lập ra nhà Lý là

- A. Lê Hoàn. B. Sư Vạn Hạnh. C. Lý Thường Kiệt. D. Lý Công Uẩn.

Câu 13. Nhà Lý cho xây dựng Văn Miếu năm

- A. 1070. B. 1071. C. 1075. D. 1076.

Câu 14. Năm 1341, nhà Trần ban hành

- A. Hình thư. B. Quốc triều hình luật.
- C. Luật Gia Long. D. Hình luật.

Câu 15. Nhà sử học nào đã biên soạn bộ Đại Việt sử ký?

- A. Tuệ Tĩnh B. Trần Quốc Tuấn C. Lê Văn Hưu D. Chu Văn An

B. Bài tập tự luận:

Câu 1. Trình bày nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân Mông - Nguyên? Chiến thắng của ba lần chống quân xâm lược Mông - Nguyên đã để lại cho chúng ta bài học gì đối với công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

Câu 2. Em hãy trình bày những nội dung chủ yếu trong cải cách của Hồ Quý Ly. Từ đó, hãy chỉ ra những mặt tích cực và hạn chế của những cải cách đó.

Câu 3. Em hãy đánh giá vai trò của một vị anh hùng dân tộc đối với cuộc khởi nghĩa Lam Sơn.

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: LS&ĐL (Phân môn Địa lí) – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

- Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên châu Phi
- Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Sự phát triển ra châu Mỹ
- Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ
- Đặc điểm dân cư, xã hội, phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ
- Đặc điểm tự nhiên Trung và Nam Mỹ

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

A. Trắc nghiệm:

Chọn đáp án đúng cho những câu sau:

Câu 1. Địa hình toàn bộ châu Phi có độ cao trung bình là

- A. 700 m B. 750 m C. 800 m D. 850 m

Câu 2. Châu Phi có diện tích đứng thứ mấy trên thế giới?

- A. Thứ hai B. Thứ ba C. Thứ nhất D. Nhỏ nhất

Câu 3. Châu Phi nối liền với châu Á bởi eo đất nào?

- A. Pa-na-ma B. Man-sơ C. Xuy-ê D. Xô-ma-li

Câu 4. Châu Phi có diện tích

- A. 30,3 triệu km² B. khoảng 30,3 triệu km²
C. gần 30,3 triệu km² D. hơn 30,3 triệu km²

Câu 5. Người đầu tiên tìm ra châu Mỹ là

- A. Ma-gien-lăng B. C. Cô-lôm-bô
C. A-mê-ri-gô D. Bê-linh-hao-đen

Câu 6. Châu Mỹ là vùng đất rộng lớn, nằm hoàn toàn ở

- A. bán cầu Bắc B. bán cầu Nam C. bán cầu Tây D. bán cầu Đông

Câu 7. Địa hình Bắc Mỹ gồm mấy khu vực?

- A. Hai khu vực B. Ba khu vực C. Bốn khu vực D. Năm khu vực

Câu 8. Các đô thị lớn của Bắc Mỹ thường tập trung ở đâu?

- A. Phía Nam hệ thống Ngũ Hồ và ven Đại Tây Dương
B. Ven Thái Bình Dương và ven Đại Tây Dương
C. Phía Bắc Bắc Mỹ và Phía Nam hệ thống Ngũ Hồ
D. Ven Thái Bình Dương và phía Bắc Bắc Mỹ

Câu 9. Trung và Nam Mỹ **không** bao gồm

- A. Eo đất Trung Mỹ B. Lục địa Nam Mỹ
C. Hệ thống núi Cooc-di-e D. Quần đảo Ăng-ti

Câu 10. Địa hình Bắc Mỹ **không** có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Địa hình có dạng lòng máng
B. Phía đông, phía Tây là địa hình núi, giữa là đồng bằng
C. Địa hình tương đối đồng nhất, ít bị chia cắt
D. Địa hình phân hoá đa dạng

Câu 11. Kênh đào Pa-na-ma nối hai đại dương:

- A. Đại Tây Dương và Ấn Độ Dương B. Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương
C. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương D. Bắc Băng Dương và Thái Bình Dương

Câu 12. Đới khí hậu chiếm diện tích lớn nhất ở Bắc Mỹ là

- A. khí hậu ôn đới B. khí hậu cực và cận cực
C. khí hậu nhiệt đới D. khí hậu cận nhiệt đới

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 13. Người Anh-điêng và người E-xki-mô ở Bắc Mỹ có nguồn gốc từ đâu?

- A. Châu Âu B. Châu Á C. Châu Phi D. Châu Đại Dương

Câu 14. Các đồng bằng rộng lớn và bằng phẳng ở Bắc Mỹ chủ yếu được khai thác để phát triển ngành nào?

- A. Du lịch B. Trồng trọt và chăn nuôi
C. Khai thác khoáng sản D. Thủy điện

Câu 15. Thiên nhiên của Bắc Mỹ chủ yếu nằm trong đới nào?

- A. Đới lạnh và đới ôn hoà B. Đới ôn hoà và đới nóng
C. Đới lạnh và đới nóng D. Đới nóng

Câu 16. Vị trí địa lí và phạm vi châu Mỹ ảnh hưởng như thế nào đến thiên nhiên châu Mỹ?

- A. Thiên nhiên phân hóa đa dạng, phức tạp.
B. Thường xuyên chịu ảnh hưởng thiên tai.
C. Phần lớn có khí hậu khắc nghiệt.
D. Lãnh thổ rộng, tích chất lục địa rõ rệt.

Câu 17. Đặc điểm sông, hồ Bắc Mỹ là

- A. mạng lưới sông thưa thớt, phân bố khắp lãnh thổ.
B. mạng lưới sông khá dày đặc, phân bố khắp lãnh thổ.
C. mạng lưới sông khá dày đặc, phân bố ở một số nơi nhất định.
D. mạng lưới sông thưa thớt, phân bố không nhiều.

Câu 18. Nguyên nhân nào làm xuất hiện các siêu đô thị và các dải siêu đô thị ở Bắc Mỹ?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của nông nghiệp. B. Người dân di cư nhiều.
C. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp. D. Sự phát triển mạnh mẽ của dịch vụ.

Câu 19. Đặc điểm nổi bật của khí hậu châu Phi là gì?

- A. Khô nóng bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm trên 20 độ C, lượng mưa thấp.
B. Lạnh nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm dưới 10 độ C, lượng mưa thấp.
C. Khô nóng bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm trên 20 độ C, lượng mưa cao.
D. Khô nóng bậc nhất thế giới, nhiệt độ trung bình năm trên 30 độ C, lượng mưa thấp.

Câu 20. Hoang mạc ngày càng mở rộng ở châu Phi là chủ yếu do

- A. biến đổi khí hậu và khai thác thiên nhiên không hợp lí.
B. lũ lụt và xói mòn nghiêm trọng.
C. các hoạt động chăn nuôi du mục.
D. thời tiết khô và lạnh.

B. Tự luận:

Câu 1. Trình bày sự phân hoá tự nhiên ở Trung và Nam Mỹ: theo chiều Đông – Tây, theo chiều Bắc – Nam và theo chiều cao (trên dãy núi An-đet).

Câu 2. Con người ở Bắc Mỹ có những phương thức nào khai thác bền vững tài nguyên đất, nước, rừng, khoáng sản?

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Giáo dục công dân – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

A. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP

Ôn tập các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ II gồm các bài và chủ đề sau

Bài 7: Phòng chống bạo lực học đường

Bài 8: Quản lý tiền

Bài 9: Thực hiện, phòng chống tệ nạn xã hội.

B. HÌNH THỨC ÔN TẬP

1. Củng cố kiến thức cơ bản

- Giáo viên củng cố lại các kiến thức cơ bản của từng bài dưới dạng sơ đồ tư duy
- Khắc sâu những kiến thức cần nhớ để ôn tập và kiểm tra

2. Luyện tập một số dạng câu hỏi ôn tập

- Câu hỏi trắc nghiệm
- Câu hỏi tình huống

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nguyên nhân khách quan dẫn đến bạo lực học đường là do

- | | |
|----------------------------------|--------------------------------------|
| A. sự phát triển kinh tế xã hội. | B. quá trình hội nhập quốc tế. |
| C. mong muốn khẳng định cái tôi. | D. tác động từ các trò chơi bạo lực. |

Câu 2: Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là người bị bạo lực có thể bị

- | | | | |
|--------------|-------------|-------------|--------------|
| A. nhận xét. | B. chia sẻ. | C. ca ngợi. | D. đánh đập. |
|--------------|-------------|-------------|--------------|

Câu 3: Quản lý tiền hiệu quả là việc lên kế hoạch chi tiêu, tiết kiệm sao cho

- | | |
|-------------------------|----------------------------|
| A. cân đối và tận tiện. | B. cân đối và có lợi nhất. |
| C. cân đối và phù hợp. | D. hiệu quả và tiết kiệm. |

Câu 4: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện nguyên tắc quản lý tiền hiệu quả?

- | |
|---|
| A. Chi tiêu hợp lý và tiết kiệm thường xuyên. |
| B. Chi tiêu hợp lý và tăng nguồn thu. |
| C. Tiết kiệm thường xuyên và tăng nguồn thu. |
| D. Chi tiêu tự do theo nhu cầu bản thân. |

Câu 5: Những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| A. Tệ nạn xã hội. | B. Vi phạm đạo đức. |
| C. Vi phạm quy chế. | D. Vi phạm pháp luật. |

Câu 6: Tệ nạn xã hội là những hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật mang tính phổ biến, gây hậu quả xấu về

- | | |
|-------------------------------------|-----------------------------------|
| A. tính nhân văn. | B. chuẩn mực đạo đức. |
| C. mọi mặt đối với đời sống xã hội. | D. niềm tin giữa người với người. |

Câu 7: Hành vi nào dưới đây **không** phải nguyên nhân dẫn tệ nạn xã hội?

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| A. Nghe lời người xấu. | B. Tò mò và bị lôi cuốn |
| C. Học theo clip trên mạng. | D. Nghe lời thầy cô, bố mẹ. |

Câu 8: Nguyên nhân chủ quan nào dưới đây dẫn con người sa vào tệ nạn xã hội?

- | | |
|-------------------------------|------------------------------------|
| A. Bố mẹ nuông chiều con cái. | B. Ảnh hưởng từ môi trường xã hội. |
| C. Kinh tế kém phát triển. | D. Lười làm, ham chơi, đua đòi. |

Câu 9: Hành động nào dưới đây thể hiện quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái là

- | | |
|------------------------------------|---|
| A. ép buộc con làm theo ý mình. | B. ép con nghỉ học để đi làm kiếm tiền. |
| C. không coi trọng ý kiến của con. | D. nuôi dạy, bảo vệ và tôn trọng con. |

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 10: Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường thể hiện ở hành vi nào dưới đây?

- A. Đánh đập con cái thậm tệ. B. Phê bình học sinh trên lớp.
C. Phân biệt đối xử giữa các con. D. Xúc phạm danh dự của bạn cùng lớp.

Câu 11: Hành vi nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của bạo lực học đường?

- A. Uy hiếp bạn cùng lớp để lấy tiền. B. Xúc phạm bạn bè trên mạng xã hội.
C. Ghép ảnh bạn bè để hạ uy tín. D. Góp ý khi bạn mắc sai lầm.

Câu 12: Hành vi nào dưới đây thể hiện cá nhân là người chi tiêu có kế hoạch?

- A. Mua đồ rẻ tiền có nguồn gốc rõ ràng. B. Tiêu hết số tiền mỗi tháng mình có.
C. Tiêu hết tiền vào thứ mình thích. D. Xây dựng kế hoạch chi tiêu cụ thể rõ ràng.

Câu 13: Hành vi nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của người biết quản lý tiền?

- A. Mua mọi thứ mình thích dù không sử dụng.
B. Vay mượn bạn bè để tiêu dùng cá nhân.
C. Xây dựng kế hoạch chi tiêu chi tiết cụ thể.
D. Chi li, tính toán không chi tiêu khoản nào.

Câu 14: Hành vi nào dưới đây biểu hiện cho tệ nạn xã hội?

- A. Học sinh hút thuốc. B. Đi chơi công viên với bố mẹ.
C. Học hành chăm chỉ. D. Nghe lời thầy cô.

Câu 15: Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây **không** bị cấm?

- A. Nghiện, hút chất ma túy. B. Học sinh hút thuốc là điện tử.
C. Vận chuyển, tàng trữ chất cấm. D. Tuyên truyền đẩy lùi tệ nạn ma túy.

Câu 16: Em tán thành với ý kiến nào sau đây?

- A. Dùng thử ma túy một lần thì cũng không sao.
B. Hút thuốc lá không có hại vì đó không phải là ma túy.
C. Thấy người buôn bán ma túy nên lơ đi, coi như không biết.
D. Tệ nạn xã hội là con đường dẫn đến tội ác.

Câu 17: Tệ nạn xã hội **không** gây ra hậu quả nào dưới đây?

- A. Có nguy cơ mắc một số bệnh truyền nhiễm.
B. Gây thiệt hại về vật chất cho gia đình và xã hội.
C. Ảnh hưởng đến chất lượng nguồn lao động.
D. Làm tăng nhu cầu chi tiêu trong gia đình

Câu 18: Hành vi nào sau đây là bạo lực học đường

- A. Sử dụng mạng xã hội để xúc phạm danh dự bạn cùng lớp.
B. Mời bạn bè gia nhập mạng xã hội để cùng ôn luyện.
C. Uy hiếp bạn phải cho tiền mình để mua quà.
D. Gây sức ép để bạn cho mình nhìn bài kiểm tra.

Câu 19: Biện pháp nào dưới đây là một trong những kỹ năng để phòng chống bạo lực học đường?

- A. Thuê côn đồ giải quyết khi bị bạo lực. B. Lập nhóm kêu gọi bạn bè trả thù.
C. Trao đổi, nhờ thầy cô hỗ trợ giải quyết. D. Gọi người thân đến để gây sức ép.

Câu 20: Để tạo ra nguồn thu nhập, học sinh có thể thực hiện hoạt động nào dưới đây?

- A. Làm đồ thủ công rồi bán online. B. Nghỉ học để đi làm kiếm tiền.
C. Làm tài xế xe ôm công nghệ. D. Đòi bố mẹ tăng thêm tiền tiêu vật.

Câu 21: Biện pháp nào dưới đây giúp mỗi cá nhân có phương pháp quản lý tiền bạc một cách hiệu quả?

- A. Luôn kêu gọi sự giúp đỡ của người thân. B. Chơi cờ bạc, lô đề để tăng thu nhập.
C. Tiết kiệm chi tiêu để phòng lúc khó khăn. D. Làm việc phi pháp để có nguồn thu nhập.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

Câu 22: Nội dung nào dưới đây **không** phải là biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội?

- A. Bản thân nhận thức được tác hại của tệ nạn xã hội.
- B. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội.
- C. Sống giản dị, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội.
- D. Chú trọng công việc làm ăn kinh tế hơn việc giáo dục con cái.

Câu 23: Nội dung nào sau đây **không** phải là biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội

- A. Tìm hiểu về các tệ nạn xã hội.
- B. Tuyên truyền tác hại của tệ nạn xã hội
- C. Tham gia cổ vũ đánh bạc, đồ đen.
- D. Tham gia đấu tranh với tệ nạn xã hội.

II. TỰ LUẬN

Câu 1. Nêu khái niệm và các loại tệ nạn xã hội phổ biến?

Câu 2. Nguyên nhân và hậu quả của tệ nạn xã hội?

Câu 3. Một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội?

Câu 4. Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống tệ nạn xã hội?

Câu 5. Em hãy xử lý tình huống dưới đây

“ Xem quảng cáo trên mạng xã hội, cô K biết được ở một huyện miền núi có một ông thầy cúng có thể cúng để điều trị cắt cơn cho người nghiện ma túy. Theo như quảng cáo thì ông thầy này đã giúp cho rất nhiều người hết nghiện ma túy bằng việc cúng bái. Cô K phân vân không biết có nên đưa cậu con trai đang nghiện ma túy đến để điều trị hay không”.

Tình huống trên đề cập đến tệ nạn xã hội nào? Theo em, thầy cúng có thể chữa nghiện ma túy không?. Em có lời khuyên gì cho cô K?

Câu 6. Em hãy xử lý tình huống dưới đây:

“Giờ ra chơi, một nhóm bạn nam lớp 7D thường tụ tập chơi bài. Lúc đầu, các bạn chỉ chơi cho vui, ai thua thì bị phạt búng tai hoặc nhảy lò cò. Một lần, N đề nghị: “Chơi thế này chán lắm, hay là chúng mình chơi ăn tiền đi cho thích”. M vội can ngăn: “Không được đâu, chơi ăn tiền là đánh bạc, là vi phạm pháp luật, không cẩn thận chúng mình sa vào tệ nạn xã hội đấy!”. N đáp: “Ồi dào, mình chơi có 1.000 đồng, 2.000 đồng, số tiền nhỏ sao mà vi phạm pháp luật được. Cậu cứ nói quá!”.

Tình huống trên đề cập đến tệ nạn xã hội nào Em đồng ý với ý kiến của N hay M trong tình huống trên? Vì sao? Nếu là bạn cùng lớp với N và M, em sẽ ứng xử như thế nào?

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 1

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ II
MÔN: TIN HỌC – KHỐI: 7
Năm học 2024 – 2025

I. PHẠM VI ÔN TẬP:

- Bài 11: Tạo bài trình chiếu
- Bài 12: Định dạng đối tượng trên trang chiếu
- Bài 13: Hoàn thiện bài trình chiếu
- Bài 14: Thuật toán tìm kiếm tuần tự

II. MỘT SỐ DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO:

A. Lý thuyết:

Câu 1: Cấu trúc phân cấp là gì? Trình bày các bước tạo cấu trúc phân cấp trong bài trình chiếu?

Câu 2: Trình bày các bước thay đổi lớp và thêm đường viền cho hình ảnh?

Câu 3: Trình bày lưu ý khi sử dụng các hiệu ứng trong bài trình chiếu?

Câu 4: Em hãy nêu các bước sao chép dữ liệu từ tệp văn bản sang tệp trình chiếu?

B. Bài tập:

1. Bài tập trắc nghiệm:

- Xem lại các bài tập trắc nghiệm trong sách bài tập Tin 7 (từ bài 11 đến bài 14).

2. Tham khảo thêm một số bài tập sau:

- Bài 1 (Trang 73/SGK)
- Bài 14.10 (Trang 51/SBT)

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!

TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ TỰ NHIÊN 2

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Công nghệ – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP: Ôn tập lại kiến thức đã học từ bài 10 đến bài 12 – SGK Công nghệ 7 – Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống.

II. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO:

1. TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Yêu cầu nào dưới đây là không chính xác khi chăn nuôi đực giống?

- A. Cân nặng vừa đủ.
- B. Sức khỏe tốt nhất.
- C. Cho tinh dịch tốt về số lượng và chất lượng.
- D. Càng to béo càng tốt.

Câu 2: Ba giai đoạn của lợn cái sinh sản lần lượt là:

- A. giai đoạn hậu bị → giai đoạn mang thai → giai đoạn đẻ và nuôi con.
- B. giai đoạn hậu bị → giai đoạn đẻ và nuôi con → giai đoạn mang thai.
- C. giai đoạn mang thai → giai đoạn hậu bị → giai đoạn đẻ và nuôi con.
- D. giai đoạn mang thai → giai đoạn đẻ và nuôi con → giai đoạn hậu bị.

Câu 3: Vaccine phòng bệnh là chế phẩm sinh học được chế ra từ

- A. sản phẩm trồng trọt.
- B. hóa chất tổng hợp.
- C. chính mầm bệnh gây ra.
- D. thuốc kháng sinh.

Câu 4: Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì

- A. sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- B. sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- C. sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.
- D. sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 5: Bệnh nào dưới đây có thể phát triển thành dịch?

- A. Bệnh viêm dạ dày.
- B. Bệnh giun đũa ở gà.
- C. Bệnh ghẻ.
- D. Bệnh dịch tả lợn châu Phi.

Câu 6: Khi bị bệnh, vật nuôi thường có những biểu hiện phổ biến nào sau đây?

- A. Nhanh nhẹn, linh hoạt.
- B. Bỏ ăn hoặc ăn ít.
- C. Nhanh lớn, đẻ nhiều.
- D. Thường xuyên đi lại.

Câu 7: Để đảm bảo chuồng gà được thông thoáng, tường thường được xây như thế nào là phù hợp?

- A. Không cần xây gạch.
- B. Xây gạch, cao từ 0,5m đến 0,6m.
- C. Xây gạch, cao từ 0,2m đến 0,3m.
- D. Xây cao đến mái như nhà ở của người.

Câu 8: Khi xây chuồng gà có làm sàn thì sàn cần cách nền bao nhiêu cm?

- A. Khoảng 40 cm.
- B. Khoảng 50 cm.
- C. Khoảng 60 cm.
- D. Khoảng 70 cm.

Câu 9: Chuồng gà thịt phải đảm bảo điều kiện nào sau đây?

- A. Càng kín càng tốt, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.
- B. Thông thoáng, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.
- C. Có độ ẩm cao, ấm về mùa đông, mát về mùa hè.
- D. Có độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ấm về mùa hè.

Câu 10: Thức ăn cho gà đảm bảo đủ mấy nhóm dinh dưỡng?

- A. Bốn nhóm dinh dưỡng.
- B. Ba nhóm dinh dưỡng.
- C. Hai nhóm dinh dưỡng.
- D. Một nhóm dinh dưỡng.

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

2. TỰ LUẬN:

Câu 1: Trình bày đặc điểm chung của vật nuôi non.

Câu 2: Phòng, trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng gì? Nêu một số biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi.

Câu 3: Trình bày nguyên nhân, biểu hiện, cách phòng và trị bệnh tiêu chảy, bệnh dịch tả ở gà.

Câu 4: Nêu một số điểm cần lưu ý khi chăm sóc gà ở giai đoạn từ mới nở đến một tháng tuổi.

**TRƯỜNG THCS GIA THUY
TỔ XÃ HỘI**

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Giáo dục địa phương – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP:

Chủ đề 5: Nông nghiệp công nghệ cao của thành phố Hà Nội.

Chủ đề 6: Phong trào đền ơn đáp nghĩa ở thành phố Hà Nội.

Chủ đề 7: Bảo vệ cảnh quan, môi trường thành phố Hà Nội.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP (CÂU HỎI) THAM KHẢO:

Câu 1: Em hãy viết một đoạn văn ngắn giới thiệu về một mô hình nông nghiệp công nghệ cao tại địa phương nơi em đang sống.

Câu 2: Em hãy vẽ một bức tranh (trên giấy A4) về các hoạt động em đã tham gia trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” của thành phố Hà Nội.

Câu 3: Em hãy lập kế hoạch tuyên truyền về bảo vệ cảnh quan, môi trường tại địa phương theo gợi ý sau:

Kế hoạch tuyên truyền bảo vệ cảnh quan, môi trường

- Mục tiêu:
- Đối tượng:
- Thời gian:
- Địa điểm:
- Người hỗ trợ:
- Nội dung:
- Hình thức thực hiện:
- Phân công nhiệm vụ:

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thụy ôn tập và làm bài thật tốt!

**TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ XÃ HỘI**

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Hoạt động trải nghiệm – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Thiết kế sản phẩm về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em (Vẽ tranh/ làm áp phích, vv...)
2. Viết đoạn văn tuyên truyền nhằm giúp người thân và người xung quanh nhận thức về hiệu ứng nhà kính gây ảnh hưởng đến đất nước ta.

II. ĐÁNH GIÁ

Kết quả	Hình thức	Nội dung	Tổng hợp
Đạt	Bài làm khoa học, rõ ràng, cẩn thận.	Thể hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu.	Kết quả ND và HT đều ở mức Đạt.
Chưa đạt	Sơ sài, mờ nhạt, thiếu ND.	Sai hoặc không đúng, đủ nội dung, ND thiếu tính GD.	Chỉ đạt tối đa 1 phần.

**TRƯỜNG THCS GIA THỤY
TỔ NĂNG KHIẾU**

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA HỌC KÌ II
Môn: Giáo dục thể chất và Nghệ thuật – Khối 7
Năm học: 2024 – 2025

Giáo dục thể chất	Nghệ thuật	
	Âm nhạc	Mĩ thuật
Thực hiện kỹ thuật nhảy xa kiểu ngồi	1. Nội dung Hát: - Đòi cho em những nốt nhạc vui. - Mưa hè. 2. Nội dung Tập đọc nhạc: - Bài đọc nhạc số 4-5	- Chạm khắc đình làng - Nét, màu trong tranh dân gian Hàng Trống - Tranh vẽ theo hình thức ước lệ

Chúc các em học sinh trường THCS Gia Thuy ôn tập và làm bài thật tốt!